

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN  
MASAN  
MASAN GROUP CORPORATION**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 428./2022  
No.: 428/2022

TP. HCM, ngày 20 tháng 9 năm 2022  
Ho Chi Minh City, 20 September 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG  
EXTRA-ORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi:** Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội  
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh  
**To:** State Securities Commission of Vietnam  
Hanoi Stock Exchange  
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức/Name of organization: Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan / Masan Group Corporation

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: MSN12001
- Địa chỉ/Address: Lầu 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, TP HCM / 8th Floor, Central Plaza, 17 Le Duan, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City
- Điện thoại liên hệ/Tel.: 28 6256 3862 Fax: 28 3827 4115

2. Nội dung thông tin công bố: Quyết định của Tổng Giám đốc số 426/2022/QĐ-TGD phê duyệt thay đổi phương án phát hành riêng lẻ các trái phiếu doanh nghiệp có tổng mệnh giá 700 tỷ đồng và Quyết định của Tổng Giám đốc số 427/2022/QĐ-TGD phê duyệt thay đổi phương án phát hành riêng lẻ các trái phiếu doanh nghiệp có tổng mệnh giá 800 tỷ đồng.

*Contents of disclosure: Decision of the General Director No. 426/2022/NQ-HDQT approving the change of issuance plan of corporate bonds under private placement having the total principal of VND700 billion and Decision of the General Director No. 427/2022/NQ-HDQT approving the change of issuance plan of corporate bonds under private placement having the total principal of VND800 billion.*

(Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế)/In case of correction or replacement of previously disclosed information, explanation is needed)



3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/09/2022 tại đường dẫn [https://masangroup.com/msnew/investor-center/?lang\\_ui=vn](https://masangroup.com/msnew/investor-center/?lang_ui=vn).

*This information was disclosed in the folder Corporate Announcements of section Investor Center on the Company's website on 20 September 2022 at [https://masangroup.com/msnew/investor-center/?lang\\_ui=en](https://masangroup.com/msnew/investor-center/?lang_ui=en).*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố như nêu tại mục 2/*Documents related to disclosed information at mentioned in paragraph 2.*

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC**

**ORGANIZATION REPRESENTATIVE**

Người được ủy quyền công bố thông tin

*Authorized representative for information disclosure*

**LUẬT SƯ TRƯỞNG / GENERAL COUNSEL**



**TRẦN PHƯƠNG BẮC**



Số: 416/2022/QĐ-TGD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 09 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;

Căn cứ Nghị định số 65/2022/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 16 tháng 09 năm 2022 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;

Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (“**Công Ty**”) ngày 15 tháng 6 năm 2022 (“**Điều Lệ**”); và

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng Quản trị của Công Ty số 411/2022/NQ-HĐQT ngày 16 tháng 09 năm 2022 (“**Nghị Quyết 411**”) phê duyệt, ngoài một số nội dung khác, Phương Án Phát Hành các Trái Phiếu của Công Ty với tổng giá trị phát hành tối đa theo mệnh giá là 700.000.000.000 VND (bảy trăm tỷ Đồng),

*(Trừ khi được định nghĩa khác đi trong Quyết định này, các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Quyết định này sẽ có nghĩa như được quy định tại Nghị Quyết 411)*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Phương Án Phát Hành như được trình bày tại Phụ Lục 1 đính kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung, lập lại và/hoặc thay thế tất cả các Tài Liệu Giao Dịch, bao gồm nhưng không giới hạn:

- (a) mỗi hợp đồng/thỏa thuận đặt mua trái phiếu được ký kết với mỗi bên đặt mua trái phiếu;
- (b) hợp đồng tư vấn chào bán chứng khoán, đại lý phát hành và tư vấn giao dịch tập trung trái phiếu;
- (c) hợp đồng dịch vụ lưu ký trái phiếu;

- (d) hợp đồng đại lý đăng ký và quản lý chuyên nhượng trái phiếu;
- (e) hợp đồng đại diện chủ sở hữu trái phiếu;
- (f) hợp đồng quản lý tài khoản (nếu áp dụng);
- (g) các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu.

**Điều 3.** Các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính và các phòng ban có liên quan của Công Ty có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ghi tại trang đầu của Quyết định.

**THAY MẶT VÀ ĐẠI DIỆN  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN  
TỔNG GIÁM ĐỐC**





## PHU LUC 1

### **CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN**

(đính kèm theo Quyết định số 446 /2022/QĐ-TGD ngày 19 tháng 09 năm 2022 của  
Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan)

Trừ khi được định nghĩa khác đi tại Phụ lục này, các từ, cụm từ, từ ngữ viết hoa được sử dụng trong Phụ lục này đã được định nghĩa tại Nghị Quyết 411 và Phương Án Phát Hành sẽ có ý nghĩa tương tự như được quy định tại Nghị Quyết 411 và Phương Án Phát Hành.

Ngoại trừ các nội dung được sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục này, các nội dung khác của Phương Án Phát Hành vẫn giữ nguyên hiệu lực và tiếp tục áp dụng.

**1. Đoạn giới thiệu của Phương Án Phát Hành tại Phụ lục 1 của Nghị Quyết 411 được viết lại như sau:**

“Phương án phát hành này (“**Phương Án Phát Hành**”) là cơ sở cho việc phát hành các trái phiếu bằng Đồng Việt Nam, không chuyên đổi, không kèm chứng quyền, không được bảo đảm, và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (“**Tổ Chức Phát Hành**”) theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 của Quốc hội ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019 (“**Luật Chứng Khoán**”) và Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 16 tháng 09 năm 2022 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (được gọi chung là “**Nghị Định 153**”), với tổng mệnh giá tối đa **700.000.000.000 VND (bảy trăm tỷ Đồng)** và đáo hạn vào năm 2027 (“**Trái Phiếu**”) theo các nội dung trình bày trong Phương Án Phát Hành này.

Phương Án Phát Hành này chỉ quy định các điều kiện và điều khoản chính của Trái Phiếu và nội dung chính của việc chào bán Trái Phiếu. Các điều kiện và điều khoản cụ thể của Trái Phiếu và nội dung khác của việc chào bán Trái Phiếu sẽ được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu (“**Các Điều Kiện Trái Phiếu**”) và Các Tài Liệu Giao Dịch (như được định nghĩa tại Nghị quyết của Hội đồng Quản trị của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt Phương Án Phát Hành). Các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Phương Án Phát Hành này sẽ có nghĩa như được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và Các Tài Liệu Giao Dịch.”

**2. Bổ sung số tài khoản nhận tiền mua Trái Phiếu vào Mục I.1 Phương Án Phát Hành như sau:**

Tên tài khoản: Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan

Số tài khoản: 722777999

Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

**3. Sửa đổi Một Số Chỉ Tiêu Tài Chính Cơ Bản Trong 03 (Ba) Năm Liên Kề Trước Năm Phát Hành Và Dự Kiến Thay Đổi Sau Khi Phát Hành Trái Phiếu tại Mục I.2.1 Phương**

**Án Phát Hành, theo đó Một Số Chỉ Tiêu Tài Chính Cơ Bản Trong 03 (Ba) Năm Liên Kề Trước Năm Phát Hành Và Dự Kiến Thay Đổi Sau Khi Phát Hành Trái Phiếu được viết lại toàn bộ như sau:**

**Một Số Chỉ Tiêu Tài Chính Trong 03 (Ba) Năm Liên Kề Trước Năm Phát Hành Và Dự Kiến Thay Đổi Sau Khi Phát Hành Trái Phiếu:**

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2019	31/12/2020	31/12/2021	Dự kiến sau phát hành (*)
<b>1</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>Triệu Đồng</b>	<b>51.888.407</b>	<b>25.030.279</b>	<b>42.336.652</b>	<b>36.486.240</b>
	Vốn cổ phần	Triệu Đồng	11.689.464	11.746.832	11.805.347	-
	Thặng dư vốn cổ phần	Triệu Đồng	11.084.357	11.084.297	11.084.247	-
	Vốn khác của chủ sở hữu	Triệu Đồng	(8.563.690)	(8.563.690)	(8.388.147)	-
	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Triệu Đồng	11.033	(226.972)	(339.255)	-
	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Triệu Đồng	-	(284.952)	(147.087)	-
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Triệu Đồng	28.558.952	2.182.124	18.795.877	-
	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Triệu Đồng	9.108.291	9.092.640	9.525.670	-
<b>2</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>Triệu Đồng</b>	<b>45.408.844</b>	<b>90.706.283</b>	<b>83.756.819</b>	<b>87.963.709</b>
	Vay ngắn hạn	Triệu Đồng	13.286.330	18.829.506	14.947.096	14.135.292
	Vay, trái phiếu phát hành và nợ thuê tài chính đến hạn trả	Triệu Đồng	5.053.855	3.715.540	3.858.631	16.616.067
	Vay dài hạn	Triệu Đồng	2.454.565	7.379.257	5.742.141	2.859.318
	Trái phiếu dài hạn	Triệu Đồng	9.221.277	32.088.757	33.431.580	24.479.614(**)
	Phải trả ngắn hạn khác	Triệu Đồng	12.152.006	16.329.617	15.742.109	-
	- Phải trả người bán ngắn hạn	Triệu Đồng	5.635.395	6.832.649	7.970.287	-
	- Người mua trả tiền trước ngắn hạn	Triệu Đồng	1.178.905	1.074.932	168.183	-

30  
 CC  
 CC  
 T.Á  
 M.  
 T.

	- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Triệu Đồng	770.004	941.302	801.899	-
	- Phải trả người lao động	Triệu Đồng	291.683	239.074	222.205	-
	- Chi phí phải trả ngắn hạn	Triệu Đồng	4.110.502	4.705.417	4.996.691	-
	- Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	Triệu Đồng	12.050	20.706	14.532	-
	- Dự phòng phải trả ngắn hạn	Triệu Đồng	-	6.517	19.101	-
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	Triệu Đồng	30.910	36.894	35.845	-
	- Khác	Triệu Đồng	122.557	2.472.126	1.513.366	-
	Phải trả dài hạn khác	Triệu Đồng	3.240.811	12.365.577	9.837.065	-
	- Phải trả người bán dài hạn	Triệu Đồng	31.013	27.668	25.014	-
	- Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	Triệu Đồng	2.455.415	4.651.174	3.215.395	-
	- Dự phòng phải trả dài hạn	Triệu Đồng	573.444	7.506.338	6.369.081	-
	- Khác	Triệu Đồng	180.939	180.397	227.575	-
<b>3</b>	<b>Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu</b>	<b>Lần</b>	<b>0,88</b>	<b>3,62</b>	<b>1,98</b>	<b>2,41</b>
<b>4</b>	<b>Hệ số nợ phải trả/Tổng Tài Sản</b>	<b>Lần</b>	<b>0,47</b>	<b>0,78</b>	<b>0,66</b>	<b>0,71</b>
<b>5</b>	<b>Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)</b>	<b>Lần</b>	<b>0,80</b>	<b>0,77</b>	<b>1,26</b>	<b>0,73</b>
<b>6</b>	<b>Hệ số thanh toán nhanh ((Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)</b>	<b>Lần</b>	<b>0,48</b>	<b>0,44</b>	<b>0,89</b>	<b>0,47</b>

7	Dư nợ trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,27	1,40	0,83	0,99
8	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu Đồng	7.105.090	2.324.839	11.488.784	4.406.953
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu Đồng	6.364.615	1.395.013	10.101.381	3.949.846
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài Sản	%	6,54	1,21	8,01	-
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	12,27	5,57	23,86	-
12	Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật	-	Không áp dụng			

(\*): Đây là các số liệu tạm ước tính tại thời điểm lập Phương Án Phát Hành và số liệu có thể thay đổi dựa trên hoạt động kinh doanh của Công Ty và các công ty con.

(\*\*): Số liệu chưa được trừ đi 1.500 tỷ Đồng của trái phiếu MSNPO2022\_01 sẽ đáo hạn vào ngày 26/09/2022.

**4. Bổ sung Báo Cáo Về Tình Hình Phát Hành Và Sử Dụng Vốn Đối Với Các Trái Phiếu Còn Dư Nợ tại Mục I.2.4 Phương Án Phát Hành như sau:**

**Báo Cáo Về Tình Hình Phát Hành Và Sử Dụng Vốn Đối Với Các Trái Phiếu Còn Dư Nợ:**

Tổng khối lượng trái phiếu đã phát hành: 19.500.000.000.000 VND

Lãi trái phiếu đã thanh toán (đến 30/6/2022): 3.237.138.805.938 VND

Gốc trái phiếu đã thanh toán (đến 30/6/2022): 0 VND

Dư nợ trái phiếu còn lại: 19.500.000.000.000 VND

Tình hình sử dụng vốn trái phiếu: toàn bộ khối lượng trái phiếu đã phát hành đã được dùng cho các mục đích theo nội dung có liên quan đã được cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt và công bố đến các nhà đầu tư/chủ sở hữu trái phiếu.

Kế hoạch thanh toán lãi, gốc trái phiếu: lãi, gốc trái phiếu này sẽ được thanh toán đúng hạn theo quy định tại các điều khoản và điều kiện liên quan.

Các vi phạm pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu: không có

**5. Bổ sung Mục Đích Phát Hành Mục II.1 Phương Án Phát Hành, theo đó Mục Đích Phát Hành được viết lại toàn bộ như sau:**

Tổ Chức Phát Hành dự kiến dùng số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu cho mục đích cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành.

Cụ thể, toàn bộ số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu tối đa là 700.000.000.000 VND (bảy trăm tỷ Đồng) sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng cho mục đích dưới đây:



STT	Nội dung	Số tiền dự kiến sử dụng (VND)	Thời gian sử dụng vốn dự kiến
1	Thanh toán một phần khoản gốc đáo hạn của trái phiếu MSNPO2022_01 (mã chứng khoán: MSN11906) với tổng giá trị mệnh giá phát hành 1.500.000.000.000 VND (một nghìn năm trăm tỷ Đồng) do Tổ Chức Phát Hành phát hành ngày 26 tháng 9 năm 2019, kỳ hạn 03 năm, đáo hạn ngày 26 tháng 9 năm 2022.	700.000.000.000 VND (bảy trăm tỷ Đồng)	Q3/2022

**6. Sửa đổi Khối Lượng Phát Hành tại Mục IV.3 Phương Án Phát Hành, theo đó Khối Lượng Phát Hành được viết lại toàn bộ như sau:**

Khối Lượng Phát Hành: Tổ Chức Phát Hành dự kiến chào bán 7.000 (bảy nghìn) Trái Phiếu tương đương với tổng mệnh giá các Trái Phiếu là 700.000.000.000 VND (bảy trăm tỷ Đồng).

**7. Sửa đổi Mệnh Giá Trái Phiếu tại Mục IV.5 Phương Án Phát Hành, theo đó Mệnh Giá Trái Phiếu được viết lại toàn bộ như sau:**

“5. Mệnh Giá Trái Phiếu: 100.000.000 VND (một trăm triệu Đồng)/Trái Phiếu.”

**8. Bổ sung cam kết sau đây của Tổ Chức Phát Hành vào Mục IV.20 Phương Án Phát Hành:**

“(iv) Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định của Các Tài Liệu Giao Dịch và Nghị Định 153.”

**9. Sửa đổi Giao Dịch Trái Phiếu tại Mục IV.22 Phương Án Phát Hành, theo đó Giao Dịch Trái Phiếu được viết lại toàn bộ như sau:**

Giao Dịch Trái Phiếu: Trái Phiếu sẽ chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp pháp luật Việt Nam có yêu cầu hoặc theo quyết định của Tổ Chức Phát Hành, Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD và được giao dịch trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán theo phương thức phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và các quy chế của VSD và Sở Giao Dịch Chứng Khoán. Việc quản lý chuyên nhượng Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các điều khoản và điều kiện của hợp đồng đại lý đăng ký và quản lý chuyên nhượng giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Đăng Ký Và Quản Lý Chuyên Nhượng.

**10. Bổ sung điểm sau vào Mục IV.24.(a) Quyền Lợi Và Trách Nhiệm Của Nhà Đầu Tư như sau:**

Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được thực hiện biểu quyết đối với các vấn đề liên quan đến Trái

Phiếu tại Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu hoặc thông qua hình thức Lấy Ý Kiến Bằng Văn Bản theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu. Một nghị quyết, quyết định được coi là thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc nhiều Nhà đầu tư mua Trái Phiếu sở hữu số Trái Phiếu chiếm (A) ít nhất 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành đối với các vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ, và (B) ít nhất 70% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành đối với các Vấn Đề Loại Trừ. Các nội dung cụ thể được ghi nhận trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

**11. Bổ sung Mục VII. Đánh Giá Về Tình Hình Và Khả Năng Thanh Toán Các Khoản Nợ Đến Hạn Của Tổ Chức Phát Hành, Khả Năng Trả Nợ Đối Với Trái Phiếu với nội dung như sau:**

- **Thanh toán các khoản nợ đến hạn của Tổ Chức Phát Hành:** Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán cho các khoản nợ chuẩn bị đến hạn của Tổ Chức Phát Hành
- **Thanh toán gốc/lãi Trái Phiếu:**
  - Lãi Trái Phiếu được thanh toán định kỳ 6 (sáu) tháng một lần kể từ ngày phát hành của Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư.
  - Gốc Trái Phiếu được thanh toán 1 (một) lần vào ngày đáo hạn của Trái Phiếu hoặc ngày mua lại trước hạn Trái Phiếu dù là tự nguyện hoặc mua lại bắt buộc. Tùy tình hình thị trường thực tế, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng (i) lợi nhuận kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc (ii) vốn huy động từ nền kinh tế để thanh toán gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.

Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn.

Số: 48/2022/QĐ-TGD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 09 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;

Căn cứ Nghị định số 65/2022/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 16 tháng 09 năm 2022 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;

Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (“**Công Ty**”) ngày 15 tháng 6 năm 2022 (“**Điều Lệ**”); và

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng Quản trị của Công Ty số 413/2022/NQ-HĐQT ngày 16 tháng 09 năm 2022 (“**Nghị Quyết 413**”) phê duyệt, ngoài một số nội dung khác, Phương Án Phát Hành các Trái Phiếu của Công Ty với tổng giá trị phát hành tối đa theo mệnh giá là 800.000.000.000 VND (tám trăm tỷ Đồng),

*(Trừ khi được định nghĩa khác đi trong Quyết định này, các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Quyết định này sẽ có nghĩa như được quy định tại Nghị Quyết 413)*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Phương Án Phát Hành như được trình bày tại Phụ Lục 1 đính kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung, lập lại và/hoặc thay thế tất cả các Tài Liệu Giao Dịch, bao gồm nhưng không giới hạn:

- (a) mỗi hợp đồng/thỏa thuận đặt mua trái phiếu được ký kết với mỗi bên đặt mua trái phiếu;
- (b) hợp đồng tư vấn chào bán chứng khoán, đại lý phát hành và tư vấn giao dịch tập trung trái phiếu;
- (c) hợp đồng dịch vụ lưu ký trái phiếu;



- (d) hợp đồng đại lý đăng ký và quản lý chuyển nhượng trái phiếu;
- (e) hợp đồng đại diện chủ sở hữu trái phiếu;
- (f) hợp đồng quản lý tài khoản (nếu áp dụng);
- (g) các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu.

**Điều 3.** Các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính và các phòng ban có liên quan của Công Ty có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ghi tại trang đầu của Quyết định.

**THAY MẶT VÀ ĐẠI DIỆN  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



## PHU LỤC 1

### **CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN**

(đính kèm theo Quyết định số 44/2022/QĐ-TGD ngày 19 tháng 09 năm 2022 của  
Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan)

Trừ khi được định nghĩa khác đi tại Phụ lục này, các từ, cụm từ, từ ngữ viết hoa được sử dụng trong Phụ lục này đã được định nghĩa tại Nghị Quyết 413 và Phương Án Phát Hành sẽ có ý nghĩa tương tự như được quy định tại Nghị Quyết 413 và Phương Án Phát Hành.

Ngoại trừ các nội dung được sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục này, các nội dung khác của Phương Án Phát Hành vẫn giữ nguyên hiệu lực và tiếp tục áp dụng.

#### **1. Đoạn giới thiệu của Phương Án Phát Hành tại Phụ lục 1 của Nghị Quyết 413 được viết lại như sau:**

“Phương án phát hành này (“**Phương Án Phát Hành**”) là cơ sở cho việc phát hành các trái phiếu bằng Đồng Việt Nam, không chuyên đổi, không kèm chứng quyền, không được bảo đảm, và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (“**Tổ Chức Phát Hành**”) theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 của Quốc hội ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019 (“**Luật Chứng Khoán**”) và Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 16 tháng 09 năm 2022 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (được gọi chung là “**Nghị Định 153**”), với tổng mệnh giá tối đa **800.000.000.000 VND (tám trăm tỷ Đồng)** và đáo hạn vào năm 2027 (“**Trái Phiếu**”) theo các nội dung trình bày trong Phương Án Phát Hành này.

Phương Án Phát Hành này chỉ quy định các điều kiện và điều khoản chính của Trái Phiếu và nội dung chính của việc chào bán Trái Phiếu. Các điều kiện và điều khoản cụ thể của Trái Phiếu và nội dung khác của việc chào bán Trái Phiếu sẽ được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu (“**Các Điều Kiện Trái Phiếu**”) và Các Tài Liệu Giao Dịch (như được định nghĩa tại Nghị quyết của Hội đồng Quản trị của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt Phương Án Phát Hành). Các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Phương Án Phát Hành này sẽ có nghĩa như được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và Các Tài Liệu Giao Dịch.”

#### **2. Bổ sung số tài khoản nhận tiền mua Trái Phiếu vào Mục I.1 Phương Án Phát Hành như sau:**

Tên tài khoản: Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan

Số tài khoản: 713333999

Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

#### **3. Sửa đổi Một Số Chỉ Tiêu Tài Chính Cơ Bản Trong 03 (Ba) Năm Liên Kề Trước Năm Phát Hành Và Dự Kiến Thay Đổi Sau Khi Phát Hành Trái Phiếu tại Mục I.2.1 Phương**



**Án Phát Hành, theo đó Một Số Chỉ Tiêu Tài Chính Cơ Bản Trong 03 (Ba) Năm Liên Kề Trước Năm Phát Hành Và Dự Kiến Thay Đổi Sau Khi Phát Hành Trái Phiếu được viết lại toàn bộ như sau:**

**Một Số Chỉ Tiêu Tài Chính Trong 03 (Ba) Năm Liên Kề Trước Năm Phát Hành Và Dự Kiến Thay Đổi Sau Khi Phát Hành Trái Phiếu:**

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2019	31/12/2020	31/12/2021	Dự kiến sau phát hành (*)
<b>1</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>Triệu Đồng</b>	<b>51.888.407</b>	<b>25.030.279</b>	<b>42.336.652</b>	<b>36.486.240</b>
	Vốn cổ phần	Triệu Đồng	11.689.464	11.746.832	11.805.347	-
	Thặng dư vốn cổ phần	Triệu Đồng	11.084.357	11.084.297	11.084.247	-
	Vốn khác của chủ sở hữu	Triệu Đồng	(8.563.690)	(8.563.690)	(8.388.147)	-
	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Triệu Đồng	11.033	(226.972)	(339.255)	-
	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Triệu Đồng	-	(284.952)	(147.087)	-
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Triệu Đồng	28.558.952	2.182.124	18.795.877	-
	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Triệu Đồng	9.108.291	9.092.640	9.525.670	-
<b>2</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>Triệu Đồng</b>	<b>45.408.844</b>	<b>90.706.283</b>	<b>83.756.819</b>	<b>87.963.709</b>
	Vay ngắn hạn	Triệu Đồng	13.286.330	18.829.506	14.947.096	14.135.292
	Vay, trái phiếu phát hành và nợ thuê tài chính đến hạn trả	Triệu Đồng	5.053.855	3.715.540	3.858.631	16.616.067
	Vay dài hạn	Triệu Đồng	2.454.565	7.379.257	5.742.141	2.859.318
	Trái phiếu dài hạn	Triệu Đồng	9.221.277	32.088.757	33.431.580	24.479.614(**)
	Phải trả ngắn hạn khác	Triệu Đồng	12.152.006	16.329.617	15.742.109	-
	- Phải trả người bán ngắn hạn	Triệu Đồng	5.635.395	6.832.649	7.970.287	-
	- Người mua trả tiền trước ngắn hạn	Triệu Đồng	1.178.905	1.074.932	168.183	-

	- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Triệu Đồng	770.004	941.302	801.899	-
	- Phải trả người lao động	Triệu Đồng	291.683	239.074	222.205	-
	- Chi phí phải trả ngắn hạn	Triệu Đồng	4.110.502	4.705.417	4.996.691	-
	- Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	Triệu Đồng	12.050	20.706	14.532	-
	- Dự phòng phải trả ngắn hạn	Triệu Đồng	-	6.517	19.101	-
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	Triệu Đồng	30.910	36.894	35.845	-
	- Khác	Triệu Đồng	122.557	2.472.126	1.513.366	-
	Phải trả dài hạn khác	Triệu Đồng	3.240.811	12.365.577	9.837.065	-
	- Phải trả người bán dài hạn	Triệu Đồng	31.013	27.668	25.014	-
	- Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	Triệu Đồng	2.455.415	4.651.174	3.215.395	-
	- Dự phòng phải trả dài hạn	Triệu Đồng	573.444	7.506.338	6.369.081	-
	- Khác	Triệu Đồng	180.939	180.397	227.575	-
<b>3</b>	<b>Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu</b>	<b>Lần</b>	<b>0,88</b>	<b>3,62</b>	<b>1,98</b>	<b>2,41</b>
<b>4</b>	<b>Hệ số nợ phải trả/Tổng Tài Sản</b>	<b>Lần</b>	<b>0,47</b>	<b>0,78</b>	<b>0,66</b>	<b>0,71</b>
<b>5</b>	<b>Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)</b>	<b>Lần</b>	<b>0,80</b>	<b>0,77</b>	<b>1,26</b>	<b>0,73</b>
<b>6</b>	<b>Hệ số thanh toán nhanh ((Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)</b>	<b>Lần</b>	<b>0,48</b>	<b>0,44</b>	<b>0,89</b>	<b>0,47</b>

7	Dư nợ trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,27	1,40	0,83	0,99
8	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu Đồng	7.105.090	2.324.839	11.488.784	4.406.953
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu Đồng	6.364.615	1.395.013	10.101.381	3.949.846
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài Sản	%	6,54	1,21	8,01	-
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	12,27	5,57	23,86	-
12	Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật	-	Không áp dụng			

(\*): Đây là các số liệu tạm ước tính tại thời điểm lập Phương Án Phát Hành và số liệu có thể thay đổi dựa trên hoạt động kinh doanh của Công Ty và các công ty con.

(\*\*): Số liệu chưa được trừ đi 1.500 tỷ Đồng của trái phiếu MSNPO2022\_01 sẽ đáo hạn vào ngày 26/09/2022.

**4. Bổ sung Báo Cáo Về Tình Hình Phát Hành Và Sử Dụng Vốn Đối Với Các Trái Phiếu Còn Dư Nợ tại Mục I.2.4 Phương Án Phát Hành như sau:**

**Báo Cáo Về Tình Hình Phát Hành Và Sử Dụng Vốn Đối Với Các Trái Phiếu Còn Dư Nợ:**

Tổng khối lượng trái phiếu đã phát hành: 19.500.000.000.000 VND

Lãi trái phiếu đã thanh toán (đến 30/6/2022): 3.237.138.805.938 VND

Gốc trái phiếu đã thanh toán (đến 30/6/2022): 0 VND

Dư nợ trái phiếu còn lại: 19.500.000.000.000 VND

Tình hình sử dụng vốn trái phiếu: toàn bộ khối lượng trái phiếu đã phát hành đã được dùng cho các mục đích theo nội dung có liên quan đã được cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt và công bố đến các nhà đầu tư/chủ sở hữu trái phiếu.

Kế hoạch thanh toán lãi, gốc trái phiếu: lãi, gốc trái phiếu này sẽ được thanh toán đúng hạn theo quy định tại các điều khoản và điều kiện liên quan.

Các vi phạm pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu: không có

**5. Bổ sung Mục Đích Phát Hành Mục II.1 Phương Án Phát Hành, theo đó Mục Đích Phát Hành được viết lại toàn bộ như sau:**

Tổ Chức Phát Hành dự kiến dùng số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu cho mục đích cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành.

Cụ thể, toàn bộ số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu tối đa là 800.000.000.000 VND (tám trăm tỷ Đồng) sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng cho mục đích dưới đây:

STT	Nội dung	Số tiền dự kiến sử dụng (VND)	Thời gian sử dụng vốn dự kiến
1	Thanh toán một phần khoản gốc đáo hạn của trái phiếu MSNPO2022_01 (mã chứng khoán: MSN11906) với tổng giá trị mệnh giá phát hành 1.500.000.000.000 VND (một nghìn năm trăm tỷ Đồng) do Tổ Chức Phát Hành phát hành ngày 26 tháng 9 năm 2019, kỳ hạn 03 năm, đáo hạn ngày 26 tháng 9 năm 2022.	800.000.000.000 VND (tám trăm tỷ Đồng)	Q3/2022

**6. Sửa đổi Khối Lượng Phát Hành tại Mục IV.3 Phương Án Phát Hành, theo đó Khối Lượng Phát Hành được viết lại toàn bộ như sau:**

Khối Lượng Phát Hành: Tổ Chức Phát Hành dự kiến chào bán 8.000 (tám nghìn) Trái Phiếu tương đương với tổng mệnh giá các Trái Phiếu là 800.000.000.000 VND (tám trăm tỷ Đồng).

**7. Sửa đổi Mệnh Giá Trái Phiếu tại Mục IV.5 Phương Án Phát Hành, theo đó Mệnh Giá Trái Phiếu được viết lại toàn bộ như sau:**

“5. Mệnh Giá Trái Phiếu: 100.000.000 VND (một trăm triệu Đồng)/Trái Phiếu.”

**8. Bổ sung cam kết sau đây của Tổ Chức Phát Hành vào Mục IV.20 Phương Án Phát Hành:**

“(iv) Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định của Các Tài Liệu Giao Dịch và Nghị Định 153.”

**9. Sửa đổi Giao Dịch Trái Phiếu tại Mục IV.22 Phương Án Phát Hành, theo đó Giao Dịch Trái Phiếu được viết lại toàn bộ như sau:**

Giao Dịch Trái Phiếu: Trái Phiếu sẽ chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp pháp luật Việt Nam có yêu cầu hoặc theo quyết định của Tổ Chức Phát Hành, Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSD và được giao dịch trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán theo phương thức phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và các quy chế của VSD và Sở Giao Dịch Chứng Khoán. Việc quản lý chuyển nhượng Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các điều khoản và điều kiện của hợp đồng đại lý đăng ký và quản lý chuyển nhượng giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Đăng Ký Và Quản Lý Chuyển Nhượng.

**10. Bổ sung điểm sau vào Mục IV.24.(a) Quyền Lợi Và Trách Nhiệm Của Nhà Đầu Tư như sau:**

Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được thực hiện biểu quyết đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu tại Hội Nghị Chủ Sở Hữu Trái Phiếu hoặc thông qua hình thức Lấy Ý Kiến Bằng Văn Bản theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu. Một nghị quyết, quyết định được coi là thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc nhiều Nhà đầu tư mua Trái Phiếu sở hữu số Trái Phiếu chiếm (A) ít nhất 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành đối với các vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ, và (B) ít nhất 70% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành đối với các Vấn Đề Loại Trừ. Các nội dung cụ thể được ghi nhận trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

**11. Bổ sung Mục VII. Đánh Giá Về Tình Hình Và Khả Năng Thanh Toán Các Khoản Nợ Đến Hạn Của Tổ Chức Phát Hành, Khả Năng Trả Nợ Đối Với Trái Phiếu với nội dung như sau:**

- **Thanh toán các khoản nợ đến hạn của Tổ Chức Phát Hành:** Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán cho các khoản nợ chuẩn bị đến hạn của Tổ Chức Phát Hành
- **Thanh toán gốc/lãi Trái Phiếu:**
  - Lãi Trái Phiếu được thanh toán định kỳ 6 (sáu) tháng một lần kể từ ngày phát hành của Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư.
  - Gốc Trái Phiếu được thanh toán 1 (một) lần vào ngày đáo hạn của Trái Phiếu hoặc ngày mua lại trước hạn Trái Phiếu dù là tự nguyện hoặc mua lại bắt buộc. Tùy tình hình thị trường thực tế, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng (i) lợi nhuận kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc (ii) vốn huy động từ nền kinh tế để thanh toán gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.

Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn.